

BẢN HÙNG CA THANH NIÊN XUNG PHÒNG QUẢNG BÌNH TRONG KHÁNG CHIẾN CHỐNG MĨ

PHAN THỊ HẰNG

Bảo tàng Tổng hợp Quảng Bình

Trong cuộc kháng chiến chống Mĩ cứu nước, Quảng Bình vừa là một hậu phương lớn cho chiến trường miền Nam anh hùng, vừa là tiền tuyến lớn, sẵn sàng đánh trả khi đế quốc Mĩ leo thang phá hoại miền Bắc xã hội chủ nghĩa (XHCN). Hơn thế nữa, nơi đây còn là căn cứ chủ yếu của tuyến chi viện chiến lược, là xuất phát điểm của hầu hết các con đường vượt từ Đông sang Tây Trường Sơn. Với vị trí chiến lược quan trọng đó, Quảng Bình trở thành một trong những trọng điểm và thí điểm của mọi âm mưu thủ đoạn tàn bạo nhất của đế quốc Mĩ nhằm ngăn chặn, cắt đứt mọi sự chi viện cho cuộc kháng chiến chống Mĩ của nhân dân miền Nam. Những năm tháng chiến đấu oanh liệt và hào hùng đó, theo tiếng gọi thiêng liêng của Tổ quốc, trên đất lửa Quảng Bình đã chứng kiến biết bao cuộc “chia ly màu đỏ” của những thế hệ thanh niên thời đại Hồ Chí Minh, nô nức lên đường ra mặt trận chiến đấu, phục vụ chiến đấu để các tuyến đường chi viện cho chiến trường miền Nam luôn được khơi thông huyết mạch. Trong mười năm (1965-1975), mảnh đất này đã huy động được hơn 20 nghìn thanh niên ra mặt trận khi tuổi đời còn rất trẻ, là những học sinh, sinh viên đang ngồi trên ghế nhà trường, là



Đơn vị nữ Thanh niên xung phong làm đường 20 Quyết Thắng

Ảnh: TL

những thanh niên lao động sản xuất trong các làng quê, nhà máy xí nghiệp; mà hành trang luôn mang theo trong tâm khảm mỗi người là quyết tâm đánh thắng giặc Mĩ, thống nhất đất nước, để không còn phải chứng kiến cảnh bom rơi đạn nổ chia cắt hạnh phúc lứa đôi, để mỗi người lại được trở về thực hiện ước mơ còn dang dở. Với quyết tâm cháy bỏng đó, họ đã anh dũng chiến đấu và đã làm nên bản hùng ca thanh niên xung phong Quảng Bình thời kỳ chống Mĩ.

Là địa phương tuyến đầu của miền Bắc XHCN, trực tiếp chi viện sức người, sức của cho miền Nam đánh Mĩ, lực lượng thanh niên xung phong (LLTNXP) Quảng Bình thời kỳ này được biên chế thành từng đội với tổng số là 160 đại đội, làm nhiệm vụ đảm bảo giao thông, tiếp lương, tải đạn và vận chuyển thương binh về

tuyến sau. Trong đó, có đội N75 gồm các đơn vị C757 (Lệ Thủy); C754 (Quảng Ninh); C751, 755 (Bố Trạch); C752, 753 (Quảng Trạch); C759 (Tuyên Hóa); C758 (Minh Hóa), được tăng cường các chốt trọng điểm trên đường 12A. Đội N73, N16, C7 được tăng cường cho công trường 151 và các trọng điểm trên đường 15 và các tuyến đường khác. Ngoài ra, họ còn cùng với LLTNXP của Đoàn 559 và LLTNXP cả nước có mặt tại Quảng Bình, gấp rút mở các con đường lớn: trước hết là đường 16 từ Thạch Bàn qua Vít Thù Lù sang Bắc SêBăngHiêng, tiếp theo là mở rộng đường 15 từ Khe Ve - Đá Đẽo - Thác Cốc - Bến Quang và mở đường 20 xuyên Trường Sơn qua Phu La Nhích, Lùm Bùm (Lào).

Bước vào cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, tháng 5 năm 1965, tỉnh Quảng Bình đã huy động được một LLTNXP đông đảo với số lượng 3.700 nam nữ thanh niên khắp các huyện, thị trong tỉnh lên đường làm nhiệm vụ, ứng cứu, bảo đảm mạch máu giao thông trên các tuyến đường, bến bãi xung yếu, lúc cao điểm con số TNXP lên đến 1,2 vạn người, phần lớn trong số họ là những người hăng hái dũng cảm, sáng tạo trong công tác phá bom nổ chậm, phá núi mở đường, san lấp hố bom cho xe ra mặt trận. Không khí lao động, chiến đấu trên các công trường làm đường rất sôi nổi, đâu đâu cũng mọc lên những khẩu hiệu được LLTNXP Quảng Bình khắc lên những vách đá tai mèo: “một người làm việc bằng hai vì miền Nam ruột thịt”, “tất cả cho tiền tuyến, tất cả để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược”, “đường chưa thông không tiếc máu xương”. Trong mạng lưới đường Trường Sơn ngang dọc, nhất là những năm tháng bắt đầu cuộc chiến tranh phá hoại của giặc Mỹ (1964-1966), đường 12A lên đèo Mụ Dạ, phía Tây Quảng Bình có một vị trí đặc biệt quan trọng. Vì ngày ấy, những tuyến đường vượt Trường Sơn như đường 20

Quyết Thắng, đường 10 ở phà Long Đại chỉ mới hiện hình trên bản đồ. Do đó, những đoàn xe pháo vượt Trường Sơn tiến vào mặt trận chỉ bằng một con đường duy nhất là đường 12A. Vì thế, đây là con đường bị đánh phá ác liệt nhất miền Bắc lúc bấy giờ. Các trọng điểm trên tuyến đường gồm: La Trọng, Ka Tang, Khe Ve, Bãi Dinh, Mụ Dạ, Cha Quang đã trở thành những tọa độ lửa. Cuộc chiến đấu ngày càng khốc liệt và đỉnh cao là kẻ địch chọn đoạn đường mà đại đội TNXP 759 chốt giữ để thí điểm chiến thuật mới “bom tọa độ”. Những tốp máy bay bay rất cao, chưa nghe tiếng động cơ, bom đã nổ hàng loạt. Bất kể ngày đêm, mưa hay nắng, cứ 2-3 giờ, cũng có khi 15 phút là một lần bỏ bom. Bọn giặc lái Mĩ chọn điểm xung yếu nhất là cung đường men theo sườn núi cao tại Km21 từ Khe Ve lên để phóng bom xuống nhằm triệt tiêu tuyến chi viện quan trọng cho cách mạng miền Nam. Còn Đại đội TNXP C759 thì nhất quyết bám giữ tọa độ đó, vì những đoàn xe ra mặt trận không còn một lối đi nào khác. Cũng với khẩu hiệu nổi tiếng của Tiểu đội trưởng Nguyễn Thị Kim Huế: “máu của C759 có thể đổ, nhưng đường của C759 không thể tắc” đã trở thành phương châm hành động cho những chiến sĩ mở đường trên cung đường huyết mạch này. Máu tiếp máu là đây, đường gân thớ thịt của cuộc chiến đấu cũng là đây. Và rồi, trong cuộc không kích rải thảm B52 của Mĩ xuống tuyến đường này ròng rã suốt 47 ngày đêm (từ ngày 18/5 đến ngày 3/7/1966), giặc Mĩ đã trút xuống hàng nghìn tấn bom đạn, 24 đồng đội của chị Huế đã ngã xuống để bảo vệ con đường này, để hậu phương miền Bắc tiếp tục chi viện cho chiến trường miền Nam. Còn bản thân chị Huế đã bao lần bị bom Mĩ vùi dập, máu đổ. Với những thành tích xuất sắc trong phục vụ chiến đấu, sẵn sàng hy sinh bản thân để cùng đội quyết tử bảo vệ con đường chiến lược, phá bom, vá đường và nhiều sáng kiến để thông xe nhanh chóng, tránh được những tổn thất cho bộ

đội, được mệnh danh là “con chim đầu đàn trên tuyến lửa 12A”. Chị Nguyễn Thị Kim Huế và C759 đã được Đảng, Nhà nước phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân (LLVTND) ngày 22/12/1969.

Đặc biệt, một ngày đã đi vào lịch sử, ngày 3/7/1966, tại Km21 đèo Cha Quang, một loạt bom tọa độ trút xuống trọng điểm này làm hàng nghìn khối đất đá sập chôn vùi 7 thanh niên xung phong của Tiểu đội 1, Đại đội C759 khi họ đang làm nhiệm vụ thông đường cho những chuyến xe vào mặt trận. Câu chuyện về sự hy sinh bi tráng của 7 liệt sĩ tại đèo Cha Quang đã lan truyền trên toàn mặt trận, tăng thêm lòng căm thù giặc, nhân lên quyết tâm để LLTNXP Quảng Bình tiếp tục giữ vững những tuyến đường huyết mạch cho đến ngày đất nước thống nhất. Cuộc chiến khốc liệt tại trọng điểm 21 đã trở thành đề tài thu hút nhiều nghệ sĩ tên tuổi đến thực tế để dàn dựng lại những giờ phút sinh tử làm nên đỉnh cao của chủ nghĩa anh hùng cách mạng Việt Nam trên đất lửa Quảng Bình, là bản hùng ca của LLTNXP quê hương “Hai giới” thời kỳ chống Mỹ.

Trên dãy Trường Sơn hùng vĩ, nơi LLTNXP Quảng Bình làm nhiệm vụ khoét núi mở đường cho xe ra mặt trận, đế quốc Mỹ đã sử dụng tất cả những phương tiện chiến tranh hiện đại nhất: bom tọa độ, bom từ trường, B52 rải thảm, bom cháy, bom nổ chậm, máy bay trinh sát thăm dò mục tiêu và cả chất độc hóa học da cam, làm cho đại ngàn Trường Sơn trở thành rừng cây trụi lá, núi đá thành đất bùn, nhưng LLTNXP vẫn kiên cường bám trụ để mở đường và bảo vệ những tuyến đường cho xe ra tiền tuyến. Bởi họ đã yêu đất nước này, Tổ quốc này hơn yêu cả bản thân mình, đã xem đường Trường Sơn như là máu thịt, là đồng ruộng của quê hương mình. Và hơn thế nữa, con đường này là sợi dây máu mủ của quân và dân miền Bắc nói chung và của Quảng Bình

nói riêng dành cho cách mạng miền Nam. Vì thế, địch có đánh phá đến đâu, thì bằng cách này hay cách khác, Quảng Bình vẫn hết lòng, hết sức mình để chi viện sức người, sức của cho miền Nam đến ngày thống nhất. Hướng về tiền tuyến, Nghị quyết của Tỉnh ủy Quảng Bình ngày 7/12/1967 xác định rõ: “Chi viện cao nhất cho miền Nam là nhiệm vụ hàng đầu, bảo đảm giao thông vận tải là nhiệm vụ trọng tâm, dù bất cứ hy sinh nào và trong hoàn cảnh nào”, Hội nghị Tỉnh ủy Quảng Bình năm 1970 cũng xác định: “Tập trung lực lượng phục vụ cao nhất cho tiền tuyến lớn, coi đó là nhiệm vụ hàng đầu, bất cứ hoàn cảnh nào cũng phải làm tốt”. Thực hiện Nghị quyết của Tỉnh ủy, LLTNXP đã thi đua lập nhiều thành tích xuất sắc được đi vào huyền thoại với những địa danh: Qua ngầm Ka Tang là nhớ đến Tiểu đội A8, thuộc Đại đội C754 - lá cờ đầu của toàn miền Bắc năm 1966. Trong quyết tâm thư họ đã viết: “Chúng tôi tập thể A8 quyết tâm hàn gắn ngầm K một tiếng kể từ giờ phút này. Xin thề dù có hy sinh tất cả trong đêm nay, chúng tôi cũng vui vẻ hiến trọn đời mình cho mạch máu giao thông được nối liền, cho Cà Mau gặp Hữu Nghị quan, cho quê ta đẹp xóm làng”. Sang ngầm Khe Ve có Đại đội C755, về đèo Đá Đẽo có Đại đội C732 chốt giữ - nơi anh hùng Đinh Thị Thu Hiệp đã cùng đồng đội bám sát mặt đường từng giờ, từng ngày, đếm từng quả bom rơi, vác từng thùng đạn băng qua bãi bom nổ chậm để đến điểm tập kết, chị còn biến mình thành mục tiêu sống đưa đoàn xe 20 chiếc vượt qua bãi bom an toàn. Đây còn là nơi chị Nguyễn Thị Nậy, Chính trị viên Đại đội C732, chị từng được mệnh danh là “Đại bàng Trường Sơn”, là “Nữ bí thư Chi bộ thép”, bởi những chiến công mà chị đã cùng Đại đội TNXP C732 lập nên. Đặc biệt trong chiến dịch 90 ngày chốt tại túi bom đèo Đá Đẽo, một mình chị đã phá được 25 quả bom nổ chậm, qua 7 lần bị thương, 4 lần bị bom vùi lấp, vẫn kiên

quyết bám mặt đường chỉ huy đơn vị hoàn thành nhiệm vụ. Đến Khe Ring có “Đội quyết tử Khe Ring”. Trên đường 20 Quyết Thắng có Đại đội 7 bám chặt túi bom Cà Roòng. Tiểu đội TNXP Trần Thị Lý bám trụ kiên cường trên đèo Ba Trại... và nhiều điểm khác nữa đều gắn liền với những chiến công cũng như những hy sinh mất mát của LLTNXP Quảng Bình để giữ vững những tuyến đường cho xe ra mặt trận.

Là một địa phương tuyến đầu của miền Bắc XHCN, trực tiếp chi viện sức người, sức của, tiếp lương tải đạn, chuyển thương binh ra tuyến sau, làm đường và phá bom nổ chậm. Dù ở đâu, trong bất kỳ hoàn cảnh nào, TNXP Quảng Bình đều mưu trí dũng cảm, chấp nhận hy sinh tuổi xuân của mình để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao. Đã có nhiều liệt sĩ nằm lại để cứu sống những con đường; có 3 tập thể được phong tặng danh hiệu anh hùng LLVTND, 2 tấm gương được phong tặng anh hùng. Tổng kết 10 năm hoạt động (1965-1975), LLTNXP Quảng Bình đã mở được gần 1.000km đường, đảm bảo huyết mạch giao thông trên 1.200km, trấn giữ trên 800 trọng điểm ác liệt, góp phần giữ vững mạch máu giao thông thông suốt cho những dòng xe không ngừng tiến về miền Nam trong suốt 10 năm, tham gia xây dựng 200 công trình, bắn rơi 8 máy bay địch, vận chuyển hàng vạn tấn vũ khí vào chiến trường. Với những thành tích xuất sắc đó, ngày 12/9/2011, Chủ tịch Nước đã ký quyết định phong tặng danh hiệu anh hùng LLVTND cho LLTNXP chống Mĩ cứu nước của tỉnh Quảng Bình.

Chiến tranh đã đi qua, tuyến đường huyền thoại năm xưa đang từng ngày hồi sinh. Nhưng để có được những ngày thanh bình và ngập tràn hạnh phúc như hôm nay, đã có biết bao TNXP Quảng Bình phải vượt qua gian khổ ác liệt, sát cánh cùng bộ đội Trường Sơn chiến đấu để giữ vững trận địa cầu đường với khí thế “sống bám đường, chết kiên cường dũng cảm”, để cho từng

đoàn xe lăn bánh vào chiến trường miền Nam. Những chiến công cùng bao mất mát hy sinh đó mãi mãi là bất tử trong những trang sử hào hùng của dân tộc Việt Nam, mà lớn lao và cao cả nhất là tấm lòng tự nguyện hiến dâng trọn đời mình cho lý tưởng cách mạng của Đảng, đã trở thành nguồn di sản thiêng liêng và cao quý, có sức cổ vũ mạnh mẽ lớp lớp thanh niên sẵn sàng chiến đấu hy sinh để bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ Tổ quốc. Bản hùng ca TNXP thời kỳ chống Mĩ còn được thế hệ trẻ viết tiếp bằng hành động mưu trí dũng cảm của anh hùng LLVTND Trần Văn Phương và những đồng đội. Họ đã cùng nhau chiến đấu và hy sinh trong sự kiện hải chiến Trường Sa tháng 3/1988. Đó là cuộc chiến không cân sức của những người lính Hải quân Việt Nam làm nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ đảo Gạc Ma, bị quân Trung Quốc đánh chiếm. Dưới sự chỉ huy của anh Trần Văn Phương với khẩu hiệu “Thà hy sinh chứ không chịu mất đảo, hãy để cho máu của mình tô thắm lá cờ truyền thống của quân chủng Hải quân”, đã thôi thúc những người lính hải quân chiến đấu đến hơi thở cuối cùng. Trong số 64 chiến sĩ đã ngã xuống để bảo vệ đảo Gạc Ma năm ấy, có 14 liệt sĩ là người Quảng Bình và Quảng Bình trở thành quê hương có nhiều chiến sĩ hy sinh trong cuộc chiến đấu đó.

Chiến công và những hy sinh của LLTNXP Quảng Bình thời kỳ chống Mĩ cũng như tấm gương chiến đấu anh dũng của 14 liệt sĩ hải quân để bảo vệ chủ quyền biển đảo, mãi mãi là bản hùng ca về sự hy sinh của những thế hệ thanh niên thời đại Hồ Chí Minh trên quê hương “Hai giới” trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc, để thế hệ trẻ hôm nay được thấu hiểu một cách trọn vẹn về Tổ quốc Việt Nam thân yêu: Tổ quốc là Bắc - Nam như cội với cành, Tổ quốc là màu máu của các anh hùng liệt sĩ nhuộm trong màu cờ và hôm nay Tổ quốc là giữ gìn sự toàn vẹn chủ quyền núi rừng, biển đảo: Trường Sơn - Trường Sa - Hoàng Sa thiêng liêng của Việt Nam chúng ta ■